

Số: 08 /BC-HCC

Quảng Ngãi, ngày 27 tháng 3 năm 2019

BÁO CÁO

Tình hình hoạt động Quý I năm 2019 của Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Quảng Ngãi

Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Quảng Ngãi (Trung tâm) báo cáo tình hình hoạt động Quý I năm 2019 (số liệu tính đến ngày 25/3/2019), như sau:

I. Kết quả giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính (TTHC)

1. Kết quả giải quyết hồ sơ TTHC của 16 Sở tại Trung tâm

- Trong Quý I năm 2019, Trung tâm đã tiếp nhận 13.794 hồ sơ (trong đó kỳ trước chuyển qua là 1.267 hồ sơ); đã giải quyết 11.684 hồ sơ; hồ sơ trả kết quả giải quyết đúng hạn và trước hạn so với quy định đạt tỷ lệ gần 96%; số hồ sơ đang giải quyết 2.110 hồ sơ (có phụ lục số 1 kèm theo).

- Trung tâm đã phối hợp với Bưu điện thực hiện chuyển trả kết quả giải quyết TTHC qua đường bưu điện 1.094 hồ sơ theo yêu cầu của người dân, tổ chức và tiếp nhận hồ sơ nộp qua đường bưu điện 630 hồ sơ.

- Thực hiện tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết ngay tại chỗ 4.038 hồ sơ, trong đó cấp giấy kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật trên cạn vận chuyển ra khỏi địa bàn tỉnh Quảng Ngãi 2.393 hồ sơ (Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn) và 1.645 hồ sơ thuộc lĩnh vực xúc tiến thương mại (Sở Công Thương).

- Việc thực hiện dịch vụ công trực tuyến đang được Trung tâm triển khai tích cực, tập trung vào các TTHC có tần suất giao dịch lớn như: đăng ký tàu cá, cấp giấy phép khai thác thủy sản, gia hạn giấy phép khai thác thủy sản, lao động việc làm, lý lịch tư pháp, xúc tiến thương mại. Quý I/2019, đã tiếp nhận 735 hồ sơ nộp trực tuyến (lĩnh vực thủy sản: 184 hồ sơ; lĩnh vực xúc tiến thương mại: 288 hồ sơ; lĩnh vực lao động việc làm: 61 hồ sơ; cấp đổi phù hiệu xe: 181 hồ sơ; cấp phép sử dụng thẻ APEC: 01 hồ sơ; lĩnh vực lý lịch tư pháp: 19 hồ sơ; lĩnh vực tin học thống kê: 01 hồ sơ).

2. Kết quả giải quyết hồ sơ TTHC liên thông về Văn phòng UBND tỉnh

Quý I năm 2019, Trung tâm đã tiếp nhận, chuyển trình UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh 250 hồ sơ liên thông; đã giải quyết và trả kết quả 221 hồ sơ, phần lớn hồ sơ đều được giải quyết trước hạn trong thời gian 03 ngày làm việc trở lại, được tổ chức, doanh nghiệp rất hài lòng và đánh giá cao.

3. Đánh giá mức độ hài lòng của tổ chức, cá nhân khi thực hiện TTHC

Công chức, viên chức của các sở được cử đến làm việc tại Trung tâm đều có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, có kinh nghiệm công tác trong ngành lĩnh vực

được phân công, có phẩm chất đạo đức tốt, có tinh thần trách nhiệm trong công việc, khả năng giao tiếp tốt với tổ chức, cá nhân; vì vậy, hầu hết cá nhân, tổ chức khi đến thực hiện TTHC tại Trung tâm đều hài lòng và đánh giá cao thái độ phục vụ của công chức, viên chức trong việc hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả.

Trong Quý I năm 2019 đã có 4.356 lượt đánh giá mức độ hài lòng của tổ chức, cá nhân về quá trình giải quyết TTHC, trong đó mức độ rất hài lòng: 3.944 lượt; mức độ hài lòng: 405 lượt; mức độ bình thường: 07 lượt (*chi tiết mức độ đánh giá của từng Sở tại phụ lục số 2 kèm theo*).

II. Hạn chế, tồn tại

Kể từ khi đi vào hoạt động, Trung tâm thường xuyên theo dõi, kiểm tra, giám sát chặt chẽ quá trình tiếp nhận hồ sơ, luân chuyển hồ sơ, xử lý hồ sơ và trả kết quả; đã kịp thời can thiệp, xử lý những trường hợp tiếp nhận hồ sơ chưa chính xác, từ chối giải quyết thiếu công bằng, khách quan; trao đổi, đôn đốc việc giải quyết hồ sơ sau khi chuyển về các cơ quan chuyên môn nhằm hạn chế tình trạng trễ hạn trong giải quyết TTHC; yêu cầu các sở thực hiện xin lỗi đối với hồ sơ giải quyết quá thời hạn quy định. Tuy nhiên trong quá trình thực hiện vẫn còn một số hạn chế chưa được khắc phục:

1. Quá trình tiếp nhận, xử lý hồ sơ còn vi phạm quy định về giải quyết TTHC như: yêu cầu bổ sung hồ sơ quá thời hạn cho phép; hồ sơ quá thời hạn xử lý nhưng không thực hiện thông báo xin lỗi chủ hồ sơ, nêu lý do trễ hạn và hẹn lại thời gian trả kết quả; khi yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ, trả hồ sơ không giải quyết vẫn còn trường hợp chưa thực hiện theo đúng biểu mẫu được ban hành kèm theo Quyết định số 1179/QĐ-UBND ngày 21/12/2018 của UBND tỉnh ban hành Quy định sử dụng biểu mẫu trong quy trình giải quyết TTHC trên địa bàn tỉnh.

2. Một số cơ quan hoàn thành việc giải quyết hồ sơ đúng hạn nhưng chậm thực hiện thao tác kết thúc trên phần mềm một cửa điện tử, dẫn đến hồ sơ bị xếp vào tình trạng giải quyết trễ hạn, làm ảnh hưởng đến tỷ lệ giải quyết hồ sơ đúng hạn của từng Sở nói riêng và của tỉnh nói chung.

3. Một số cơ quan chuyên ngành chưa có sự phối hợp tốt, kịp thời trong việc trả lời các nội dung được lấy ý kiến với cơ quan, đơn vị chủ trì giải quyết hồ sơ, dẫn đến một số trường hợp giải quyết hồ sơ bị trễ hạn.

4. Quá trình phối hợp chuyển hồ sơ TTHC liên thông về Văn phòng UBND tỉnh của một số cơ quan chuyên ngành phần lớn đều đảm bảo thời gian tối thiểu 03 ngày làm việc để UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, quyết định theo thẩm quyền. Bên cạnh đó vẫn còn tình trạng nhiều hồ sơ của các Sở như: Tài nguyên và Môi trường (22 hồ sơ); Kế hoạch và Đầu tư (10 hồ sơ); Xây dựng (03 hồ sơ); Nội vụ (04 hồ sơ)..... trễ quá thời hạn giải quyết hoặc gần đến thời hạn hẹn trả kết quả mới trình UBND tỉnh làm ảnh hưởng đến tiến độ trả kết quả cho tổ chức, doanh nghiệp (*chi tiết tại Phụ lục số 3 kèm theo*).

III. Phương hướng, nhiệm vụ Quý II năm 2019

1. Tiếp tục theo dõi, kiểm soát chặt chẽ hoạt động tiếp nhận hồ sơ, trả kết

quả của các cơ quan đang thực hiện tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả tại Trung tâm trong việc chấp hành quy định, quy chế, chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh về thời gian xử lý hồ sơ, trình hồ sơ liên thông, sử dụng phần mềm quản lý; theo dõi việc thực hiện trách nhiệm phối hợp có ý kiến trả lời của các cơ quan liên quan với cơ quan, đơn vị được giao chủ trì tham mưu giải quyết hồ sơ; tập trung theo dõi tình hình giải quyết hồ sơ của các sở, ban, ngành trên phần mềm nhằm đôn đốc việc xử lý, giải quyết hồ sơ đảm bảo đúng tiến độ, thời gian quy định.

2. Kịp thời tham mưu, đề xuất lãnh đạo UBND tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh chỉ đạo giải quyết những vướng mắc trong công tác tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết TTHC tại Trung tâm.

3. Tiếp tục tham mưu giải pháp để kết nối phần mềm Hệ thống thông tin một cửa điện tử của Trung tâm với phần mềm chuyên ngành của các Sở hiện đang sử dụng phần mềm của Bộ ngành Trung ương.

4. Phối hợp với Bưu điện tích cực thực hiện việc tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết TTHC tại nhà theo yêu cầu của người dân qua dịch vụ bưu chính công ích. Đẩy mạnh việc thực hiện dịch vụ công trực tuyến mức 3, mức 4, tập trung vào các lĩnh vực có tần suất giao dịch lớn như: thủy sản, xúc tiến thương mại, lao động việc làm, cấp đổi phù hiệu xe...

Trên đây là báo cáo tình hình tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết TTHC Quý I năm 2019, Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh kính báo cáo UBND tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh theo dõi, chỉ đạo và các sở, ban, ngành liên quan phối hợp, thực hiện./.

Nơi nhận:

- CT, PCT UBND tỉnh (b/cáo);
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Các sở, ban ngành;
- UBND các huyện, thành phố;
- VPUB: CVP, PCVP, các phòng, đơn vị;
- Lưu: VT, HCC.

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Văn Huy



PHI LỤC SỐ 1
BÁO CÁO TÌNH HÌNH GIẢI QUYẾT HỒ SƠ TẠI TRUNG TÂM PHỤC VỤ HÀNH CHÍNH CÔNG TỈNH
(Kèm theo Báo cáo số 08 /BC-TC Công giải hồ sơ 2019 của Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh)

STT	Cơ quan	Số hồ sơ nhận giải quyết				Kết quả giải quyết							Hồ sơ rút	Hồ sơ trả lại
		Tổng hồ sơ	Thực tuyến	Kỳ trước chuyển qua	Thực tiếp	Số hồ sơ đã giải quyết			Số hồ sơ đang giải quyết					
						Tổng số	Đúng hạn	Trễ hạn	Tổng số	Trong hạn	Quá hạn			
											Kỳ trước	Trong kỳ		
1	Sở Thông tin và Truyền thông	14	0	0	14	14	14	0	0	0	0	0	0	0
2	Sở Tài chính	44	1	0	43	27	27	0	17	17	0	0	0	0
3	Sở Giao thông vận tải	3227	181	0	3046	3169	3169	0	58	58	0	0	1	0
4	Sở Tài nguyên và Môi trường	671	0	376	295	246	231	15	425	376	38	11	2	21
5	Sở Khoa học và Công nghệ	37	0	0	37	34	32	2	3	3	0	0	0	0
6	Sở Giáo dục và Đào tạo	151	0	0	151	144	142	2	7	7	0	0	0	1
7	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	1227	61	0	1166	753	619	134	474	390	0	84	0	2
8	Sở Nội vụ	132	0	0	132	55	54	1	77	77	0	0	0	3
9	Sở Tư pháp	2287	19	487	1781	1886	1791	95	401	329	41	31	0	1
10	Sở Kế hoạch và Đầu tư	1290	0	138	1152	1080	1069	11	210	168	30	12	0	4
11	Sở Công Thương	1725	288	0	1437	1722	1722	0	3	3	0	0	0	0
12	Sở Xây dựng	448	0	134	314	225	138	87	223	188	7	28	6	9
13	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	2043	184	26	1833	1977	1974	3	66	66	0	0	19	1
14	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	115	0	12	103	109	106	3	6	6	0	0	5	1
15	Sở Y tế	375	0	94	281	237	226	11	138	137	0	1	18	0
16	Sở Ngoại vụ	8	1	0	7	6	6	0	2	2	0	0	0	0
	Tổng	13794	735	1267	11812	11684	11320	364	2110	1827	116	167	51	43



PHỤ LỤC SỐ 2
BẢNG ĐÁNH GIÁ MỨC ĐỘ HÀI LÒNG
CỦA TÒ CHỨC QUẢN LÝ NHÂN KHI THỰC HIỆN TTCH

(Kèm theo Báo cáo số 08 /BC-HCS ngày 13/3/2019 của Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh)

STT	Sở, ban, ngành	Tổng lượt đánh giá	Mức độ đánh giá			
			Rất hài lòng	Hài lòng	Bình thường	Không hài lòng
1	Sở Tư pháp	963	938	24	1	0
2	Sở Y tế	226	200	24	2	0
3	Sở Kế hoạch và Đầu tư	217	210	7	0	0
4	Sở Tài nguyên và Môi trường	68	67	1	0	0
5	Sở Xây dựng	186	177	9	0	0
6	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	111	106	5	0	0
7	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	1517	1277	239	1	0
8	Sở Thông tin và Truyền thông	16	13	3	0	0
9	Sở Công Thương	75	70	5	0	0
10	Sở Giao thông vận tải	239	230	8	1	0
11	Sở Tài chính	23	21	2	0	0
12	Sở Ngoại vụ	5	5	0	0	0
13	Sở Khoa học và Công nghệ	19	17	2	0	0
14	Sở Nội vụ	37	34	2	1	0
15	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	562	496	65	1	0
16	Sở Giáo dục và Đào tạo	92	83	9	0	0
	Tổng cộng	4356	3944	405	7	0

PHỤ LỤC SỐ 3
HỒ SƠ LIÊN THÔNG QUẢN LÝ VÀ VỆ VẤN PHÒNG UBND QUỲ I NĂM 2019
 (Kèm theo Báo cáo số 08/BCHMTC ngày 27/3/2019 của Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh)



STT	Mã hồ sơ	Nội dung thực hiện	Chủ hồ sơ	Cơ quan thẩm định	Ngày tiếp nhận	Ngày hẹn trả	Ngày chuyển liên thông	Thời hạn quy định (ngày)	Thời gian đã thẩm định (ngày)	Ghi chú
Sở Kế hoạch và Đầu tư										
1	SKHDT 1051800018	Điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án Siêu thị vật liệu xây dựng và nội thất Hương Lúa	Công ty CP Đầu tư Phát triển 179	Sở KHĐT	26/11/2018	27/12/2018	09/01/2019	23	33	Liên thông quá hạn
2	SKHDT 1021800122	Quyết định chủ trương đầu tư dự án Siêu thị thương mại tổng hợp và dịch vụ Hà Tây	Công ty TNHH Thương mại Vận tải Hân Nga	Sở KHĐT	13/12/2018	10/01/2019	18/01/2019	17	23	Liên thông quá hạn
3	SKHDT 1051800020	Điều chỉnh Quyết định chủ trương đầu tư đối với dự án Nhà máy May Nghĩa Hành	Công ty cổ phần Vinatex Đà Nẵng	Sở KHĐT	10/12/2018	16/01/2019	21/01/2019	23	27	Liên thông quá hạn
4	SKHDT 1051800019	Điều chỉnh Quyết định chủ trương đầu tư dự án Thủy điện Sơn Tây	Công ty TNHH MTV Năng lượng Sovico Quảng Ngãi	Sở KHĐT	04/12/2018	09/01/2019	21/01/2019	23	32	Liên thông quá hạn
5	SKHDT 1021800076	Quyết định chủ trương đầu tư dự án Khu thương mại dịch vụ tổng hợp Phát Đạt	Công ty TNHH MTV Đầu tư Thương mại Dịch vụ Phát Đạt	Sở KHĐT	29/10/2018	21/11/2018	28/01/2019	17	65	Liên thông quá hạn
6	SKHDT 1051800024	Quyết định điều chỉnh chủ trương đầu tư lần 1 Dự án cửa hàng bán lẻ xăng dầu Tấn Lộc	Công ty TNHH MTV XD&TM Tấn Lộc	Sở KHĐT	26/12/2018	01/02/2019	31/01/2019	25	24	Liên thông còn 1 ngày
7	SKHDT 0931900133	Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu đợt 1 dự án đầu tư xây dựng công trình nhà tiêu đội dân quân thường trực	Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh	Sở KHĐT	07/01/2019	11/02/2019	31/01/2019	20	18	Liên thông còn 2 ngày
8	SKHDT 0931900150	Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu Dự án đầu tư xây dựng công trình Nâng cấp mở rộng tuyến đường Trà Bình đi Trà Tân	UBND huyện Trà Bồng	Sở KHĐT	21/01/2019	25/02/2019	22/02/2019	20	20	Liên thông quá hạn
9	SKHDT 0931900153	Phê duyệt điều chỉnh, bổ sung kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự án đầu tư xây dựng Cầu Sông Rin, thị trấn Di Lăng	BQL Dự án Đầu tư xây dựng các công trình giao thông tỉnh	Sở KHĐT	25/01/2019	01/03/2019	01/03/2019	20	20	Liên thông quá hạn
10	SKHDT 0931900158	Phê duyệt điều chỉnh kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự án đầu tư xây dựng công trình Trường Chính trị tỉnh	BQL Dự án Đầu tư xây dựng các công trình Dân dụng và Công nghiệp tỉnh	Sở KHĐT	18/02/2019	18/03/2019	19/03/2019	20	20	Liên thông quá hạn
Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn										
1	SNNPTNT 0281900003	Phê duyệt hồ sơ cấp phép khai thác rừng trồng phòng hộ chuyển sang rừng sản xuất và mục đích khác của UBND huyện Sơn Tây	UBND huyện Sơn Tây	Sở NNPTNT	18/01/2019	01/02/2019	31/01/2019	10	9	Liên thông còn 1 ngày

Sở Tư Pháp											
1	STP 0191900004	Thành lập văn phòng công chứng Hoàng Thị Hương	Văn phòng công chứng Hoàng Thị Hương		25/02/2019	18/03/2019	15/03/2019	20	20	Liên thông quá hạn	
Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch											
1	SVHTTDL 0201900004	Cấp giấy phép xây dựng tượng đài khởi nghĩa Trà Bồng và miền Tây Quảng Ngãi	UBND huyện Trà Bồng	Sở VHTTDL	10/01/2019	22/01/2019	28/01/2019	7	12	Liên thông quá hạn	
Sở Xây dựng											
1	SXD 0441800049	Phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công công trình khu nghĩa địa Khê Trung, xã Tịnh Khê thành phố Quảng Ngãi	BQL Dự án Đầu tư xây dựng các Công trình giao thông tỉnh	Sở XD	05/12/2018	16/01/2019	15/01/2019	26	25	Liên thông còn 1 ngày	
2	SXD 0031800112	Phê duyệt dự toán điều chỉnh bổ sung các hạng mục thuộc gói thầu số 15 công trình Trung tâm hành chính huyện Sơn Tịnh	UBND huyện Sơn Tịnh	Sở XD	13/12/2018	25/01/2019	29/01/2019	26	28	Liên thông quá hạn	
3	SXD 0241900018	Phê duyệt nhiệm vụ và dự toán quy hoạch xây dựng vùng huyện Mộ Đức	UBND huyện Mộ Đức	Sở XD	23/01/2019	01/03/2019	04/03/2019	22	23	Liên thông quá hạn	
Sở Nội vụ											
1	SNV 0541900004	Khen thưởng cho tập thể và cá nhân nhân dịp sơ kết 03 năm phong trào thi đua cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới	UBND huyện Bình Sơn	Sở Nội vụ	09/01/2019	18/01/2019	05/03/2019	7	33	Liên thông quá hạn	
2	SNV 0531900010	Khen thưởng cho tập thể và cá nhân thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Sở Nội vụ	28/01/2019	12/03/2019	08/03/2019	25	23	Liên thông còn 2 ngày	
3	SNV 0531900017	Khen thưởng cho tập thể và cá nhân thuộc Sở Xây dựng	Sở Xây dựng	Sở Nội vụ	31/01/2019	14/03/2019	11/03/2019	25	23	Liên thông còn 2 ngày	
4	SNV 0541900022	Khen thưởng cho tập thể và cá nhân thuộc Công ty CP Đầu tư xây dựng Thiên Tân đã có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua năm 2018	Công ty CP Đầu tư xây dựng Thiên Tân	Sở Nội vụ	01/02/2019	18/03/2019	14/03/2019	25	23	Liên thông còn 2 ngày	
Sở Tài nguyên và Môi trường											
1	STNMT 0071800105	Chuyển mục đích sử dụng đất và giao đất cho BQL DA ĐTXD các công trình NNPTNT để thực hiện Dự án tiêu úng thoát lũ KCN VSIP Quảng Ngãi	BQL Dự án ĐTXD các Công trình nông nghiệp phát triển nông thôn	Sở TNMT	29/11/2018	03/01/2019	02/01/2019	23	23	Liên thông quá hạn	
2	STNMT 0271800005	Tiếp tục cho thuê đất đối với công ty điện lực Quảng Ngãi tại thị trấn Di Lăng, huyện Sơn Hà	Công ty Điện lực Quảng Ngãi	Sở TNMT	26/12/2018	08/01/2019	07/01/2019	7	6	Liên thông còn 1 ngày	
3	STNMT 0251800002	Điều chỉnh hình thức thuê đất tại Điều 1 Quyết định số 22/QĐ-UBND ngày 21/01/2015 của UBND tỉnh về việc cho Cty TNHH MTV Quyền Mỹ thuê đất để xây dựng Xưởng gia công đóng gói các loại nông sản, thực phẩm tại CCN La Hà, huyện Tư Nghĩa	Cty TNHH MTV Quyền Mỹ	Sở TNMT	28/11/2018	08/01/2019	07/01/2019	26	26	Liên thông quá hạn	

4	STNMT 0071800108	Chuyển mục đích sử dụng đất và giao đất để xây dựng công trình đường điện thôn Tang tại các xã Trà Bùi và Trà Tân, huyện Trà Bồng	BQL Dự án ĐTXD huyện Trà Bồng	Sở TNMT	07/12/2018	15/01/2019	15/01/2019	23	24	Liên thông quá hạn
5	STNMT 0871800001	Gia hạn giấy phép hành nghề khoan nước dưới đất cho Trung tâm Kỹ thuật quan trắc môi trường	Trung tâm Kỹ thuật quan trắc môi trường	Sở TNMT	21/12/2018	17/01/2019	15/01/2019	16	15	Liên thông còn 1 ngày
6	STNMT 0081800031	Chuyển mục đích sử dụng đất và giao đất cho BQL Dự án đầu tư xây dựng công trình Trường THCS Dân tộc nội trú huyện Tây Trà	BQL DA ĐTXD các Công trình dân dụng và công nghiệp tỉnh	Sở TNMT	10/12/2018	16/01/2019	17/01/2019	23	25	Liên thông quá hạn
7	STNMT 0071800121	Chuyển mục đích sử dụng đất và giao đất cho UBND huyện Tư Nghĩa để thực hiện dự án đường Nghĩa Kỳ - Nghĩa địa thành phố Quảng Ngãi	BQL Dự án ĐTXD huyện Tư Nghĩa	Sở TNMT	24/12/2018	28/01/2019	24/01/2019	23	22	Liên thông còn 1 ngày
8	STNMT 0641800112	Phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường Dự án Nhà máy sản xuất lâm sản Bình An Phú Dung Quất	Cty TNHH lâm sản Bình An Phú Dung Quất	Sở TNMT	26/12/2018	28/01/2019	28/01/2019	20	21	Liên thông quá hạn
9	STNMT 0071800123	Chuyển mục đích sử dụng đất và giao đất cho BQL Dự án ĐTXD huyện Trà Bồng để xây dựng công trình đường Trà Tân - Trà Nham	BQL Dự án ĐTXD huyện Trà Bồng	Sở TNMT	26/12/2018	30/01/2019	30/01/2019	23	23	Liên thông quá hạn
10	STNMT 0071800125	Chuyển mục đích sử dụng đất và giao đất cho BQL dự án đường cao tốc Đà Nẵng - Quảng Ngãi để thực hiện Dự án đường cao tốc Đà Nẵng - Quảng Ngãi	BQL Dự án ĐTXD các Công trình giao thông tỉnh	Sở TNMT	26/12/2018	30/01/2019	30/01/2019	23	23	Liên thông quá hạn
11	STNMT 0521800004	Phê duyệt trữ lượng khoáng sản trong báo cáo kết quả thăm dò khoáng sản đá tại KCN Thiên Phúc, thôn Thuận Phước, xã Bình Thuận	Cty CP ĐT XD thương mại Thiên Phúc	Sở TNMT	01/08/2018	20/12/2018	01/02/2019	100	132	Liên thông quá hạn
12	STNMT 0071900143	Thu hồi chuyển mục đích sử dụng đất, giao đất để thực hiện Dự án Khu tái định cư Liên Hiệp 1 (phần mở rộng)	BQL Dự án ĐTXD các Công trình giao thông tỉnh	Sở TNMT	21/01/2019	28/02/2019	27/02/2019	23	23	Liên thông quá hạn
13	STNMT 0071900153	Cho Công ty CP Đầu tư Xây dựng Hạ tầng Tân Ốc Đảo thuê đất để khai thác đá làm vật liệu xây dựng thông thường tại mỏ đá granit Bình Nguyên, xã Bình Nguyên, huyện Bình Sơn	Công ty CP Đầu tư Xây dựng Hạ tầng Tân Ốc Đảo	Sở TNMT	31/01/2019	28/02/2019	27/02/2019	15	14	Liên thông còn 1 ngày
14	STNMT 0641900123	Phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường Dự án Nhà máy sản xuất, gia công cơ khí Vivablast Việt Nam Dung Quất	Công ty TNHH Vivablast Việt Nam	Sở TNMT	25/01/2019	01/03/2019	28/02/2019	20	20	Liên thông quá hạn
15	STNMT 0771800013	Cấp phép khai thác, sử dụng nước dưới đất và phê duyệt vùng bảo hộ vệ sinh cho Công ty TNHH Thủy sản Phùng Hưng	Công ty TNHH Thủy sản Phùng Hưng	Sở TNMT	26/12/2018	11/03/2009	07/03/2019	45	43	Liên thông còn 2 ngày
16	STNMT 0071900149	Chuyển mục đích sử dụng đất và giao đất cho UBND xã Trà Nham, huyện Tây Trà để xây dựng Công trình nhà sinh hoạt cộng đồng thôn Trà Long	UBND xã Trà Nham	Sở TNMT	28/01/2019	07/03/2019	07/03/2019	23	23	Liên thông quá hạn
17	STNMT 0521800009	Phê duyệt trữ lượng đất làm vật liệu san lấp tại mỏ đất Đồi Gò Cao, thôn Phú Long 2, xã Bình Phước, huyện Bình Sơn	Công ty TNHH MTV Đầu tư xây dựng Kỳ Phong	Sở TNMT	10/10/2018	13/03/2019	12/03/2019	100	100	Liên thông quá hạn

18	STNMT 0071900156	Thu hồi và cho Công ty CP may Vinatex Nghĩa Hành thuê đất để thực hiện dự án Nhà máy May Nghĩa Hành	Công ty CP may Vinatex Nghĩa Hành	Sở TNMT	12/02/2019	15/03/2019	14/03/2019	23	23	Liên thông quá hạn
19	STNMT 0521800010	Phê duyệt trữ lượng tài nguyên khoáng sản làm vật liệu san lấp núi Ông Đoài, thôn Khánh Lâm, xã Tịnh Thiện	Công ty TNHH Cơ giới và Xây lắp Việt Đức	Sở TNMT	12/10/2018	15/03/2019	15/03/2019	100	100	Liên thông quá hạn
20	STNMT 0071900157	Chuyển mục đích sử dụng đất và giao đất cho Liên đoàn Lao động tỉnh để xây dựng công trình trụ sở làm việc Liên đoàn Lao động huyện Sơn Tịnh	Liên đoàn Lao động tỉnh	Sở TNMT	15/02/2019	20/03/2019	15/03/2019	23	21	Liên thông còn 2 ngày
21	STNMT 0211900009	Thu hồi đất của Doanh nghiệp tư nhân đại lý kinh doanh xăng dầu Đức Nhuận cho Công ty TNHH MTV Kinh doanh Dịch vụ Thương mại Phương Thảo thuê đất	Công ty TNHH MTV Kinh doanh Dịch vụ Thương mại Phương Thảo	Sở TNMT	22/01/2019	18/03/2019	19/03/2019	23	23	Liên thông quá hạn
22	STNMT 0071900159	Chuyển mục đích sử dụng đất và giao đất cho BQL Khu kinh tế Dung Quất để giao đất cho thuê đất tại xã Bình Dương, huyện Bình Sơn	BQL Khu kinh tế Dung Quất và các KCN	Sở TNMT	18/02/2019	21/03/2019	21/03/2019	23	23	Liên thông quá hạn

Trong Quý I tổng số hồ sơ liên thông quá hạn về Văn phòng UBND tỉnh là 42 hồ sơ, trong đó:

Sở Kế hoạch và Đầu tư: 10 hồ sơ

Sở Nông nghiệp và PTNT: 01 hồ sơ

Sở Tư pháp: 01 hồ sơ

Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch: 01 hồ sơ

Sở Xây dựng: 03 hồ sơ

Sở Nội vụ: 04 hồ sơ

Sở Tài nguyên và Môi trường: 22 hồ sơ